

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST

Ngày: 10-4-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN CANH, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Toàn

Ông Nguyễn Minh Nhật

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Ngô Thị Thanh Vân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Vạn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Mai Xuân H (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1973 tại phường Nhơn P, Tp. Quy N, tỉnh B; Nơi cư trú: Thôn An L, xã Canh V, huyện Vh, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Xuân H, sinh năm 1953 và bà Phan Thị T, sinh năm 1953; có vợ Nguyễn Thị M, sinh năm 1978 và 01 con sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Tham gia quân đội từ năm 1993 đến năm 2007 phục viên tại Ban CHQS huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Canh từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, từ ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

2. Trần Anh T1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Tân V, xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Vĩnh P, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị H1, sinh năm 1968; vợ: Không; có 02 con lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 17/7/2020, bị Công an huyện Vân Canh xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép. Đã chấp hành xong. Tham gia nghĩa vụ quân sự từ năm 2011 đến năm 2012. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn

chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Canh từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, từ ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

3. Nguyễn Thị Ngọc L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại xã Canh H, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Kinh T, xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc H2, sinh năm 1956 và bà Trần Thị Ngọc X, sinh năm 1959; chồng: Không; có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2002, con thứ hai sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Canh từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh từ ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

4. Phan Tuấn V (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1984 tại thị trấn Vân C, huyện Vân C, tỉnh B; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Đức T2 (Đã chết) và bà Trần Thị Tú Q, sinh năm 1960; vợ: Không; có 01 con sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2022 đến nay, bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

5. Đoàn Duy B (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1965 tại xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Tân V, xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn C (Đã chết) và bà Lê Thị D (Đã chết); có vợ Huỳnh Thị Ngọc H3, sinh năm 1972; có 03 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Canh từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, từ ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo tại ngoại, “có mặt”.

6. Trần Kim X1 (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1986 tại xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nơi cư trú: Thôn Tân V, xã Canh V, huyện V, tỉnh B; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh T3 (Đã chết) và bà Võ Thị L1, sinh năm 1966; có vợ Nguyễn Trần Nữ Mỹ Y, sinh năm 1986 và 02 con, con thứ nhất sinh năm 2016, con thứ hai sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 16/4/2019, bị Công an huyện Vân Canh xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép; chấp hành xong ngày 17/4/2019. Ngày 21/9/2020, bị TAND huyện Vân Canh xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã chấp hành xong. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Canh từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh, từ ngày 17/02/2023 bị áp dụng biện pháp ngăn chặn

Cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay, bị cáo tại ngoại “có mặt”.

- *Người bào chữa cho bị cáo:*

Bà Lê Tôn Nữ Kim Y1 trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bình Định là người bào chữa cho bị cáo Đoàn Duy B, “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Tân Vinh, xã Canh V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

2. Anh Lê Đại N, sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố Tân Hòa, Phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định, “có mặt”.

3. Anh Trương Thanh D1, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn Tân V, xã Canh V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

4. Anh Phan Tấn L2, sinh năm 1977; nơi cư trú: Thôn Kinh T, xã Canh V, huyện V, tỉnh B, “có mặt”.

5. Anh Nguyễn Minh H4, sinh năm 1992; nơi cư trú: Khu phố 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh B, “có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 17/11/2022, Mai Xuân H đang phụ vợ là bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1978; trú tại thôn Tân Vinh, xã Canh V, huyện V, tỉnh B bán cà phê tại nhà thì Phan Tuấn V, Trần Anh T1, Đoàn Duy B đến uống cà phê. Trong lúc uống cà phê, H gợi ý hỏi V, T1, B “có muốn chơi bầu cua không vào trong kia chơi?” V, T1 và B đồng ý. Sau đó, H lấy bộ hộp xóc bầu cua cất trong nhà cùng với V, T1, B đi đến khu vực nhà bếp nhà ông Nguyễn Hùng A (là cha vợ của H) ở gần đó để chơi. H cầm cái, T1, B, V tham gia đặt cược tiền. H sử dụng hột xóc có in hình bầu cua tôm cá gà nai được bỏ vào trong hộp thau nhôm để xóc, dưới sàn nhà có 01 bàn giấy khổ lớn có in hình các cửa đặt bầu cua tôm cá gà nai. Cách chơi: “nhà cái” xóc 03 hột xóc, các “nhà con” đặt tiền cược lên bàn giấy theo các cửa, các “nhà con” được bắt trả tiền cược sang cửa khác. Sau khi đặt cược xong, “nhà cái” mở hộp thau 03 mặt trên hiện hình nào thì nhà cái phải chung tiền đặt cược tại vị trí cửa trên bàn giấy, cửa nào không có thì “nhà cái” được thắng tiền. Nếu 03 hột xóc ra 02 mặt thì nhà cái phải chung gấp đôi, nếu ra 03 mặt thì nhà cái phải chung gấp 03 tiền đặt cược. Các “nhà con” đặt cược từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng mỗi ván. Trong lúc chơi, Phan Tuấn V điện thoại cho Nguyễn Thị Ngọc L, sau đó L đến tham gia cùng đặt cược.

Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, Trần Kim X1 đến nhà ông Nguyễn Hùng A cùng tham gia đặt cược, vừa vào tham gia được 01 ván thì bị lực lượng Công an ập vào bắt quả tang đối với Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 thu được 01 hộp thau có 03 hột xóc và 01 bàn giấy có in hình bầu cua tôm cá gà nai, số tiền thu trên sòng bạc là 7.050.000 đồng (Bảy triệu không trăm năm mươi nghìn đồng). Riêng Phan Tuấn V chạy thoát. Đến ngày 22/11/2022, V đã đến Công an huyện Vân Canh để đầu thú về hành vi đánh bạc của mình. Quá trình

điều tra, Mai Xuân H khai nhận số tiền 7.200.000 đồng bị tạm giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Trần Anh T1 khai nhận số tiền 8.600.000 đồng bị thu giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Trần Kim X1 khai nhận số tiền 600.000 đồng bị thu giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Đoàn Duy B khai nhận số tiền 800.000 đồng bị thu giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc; Phan Tuấn V khai nhận số tiền 250.000 đồng bị thu giữ sử dụng vào mục đích đánh bạc. Riêng bà Nguyễn Thị M có đến nhà ông Nguyễn Hùng A ung không tham gia đánh bạc mà cho gia súc, gia cầm ăn và ngồi xem các đối tượng đánh bạc.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vân Canh đã tạm giữ và trả lại: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, màu vàng đồng thu tại sông bạc cho Lê Đại N; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen cho Mai Xuân H ; 01 (một) điện thoại di động Iphone, màu vàng đồng và căn cước công dân cho Trần Kim X1 ; 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đỏ và xe mô tô BKS: 77B1-085.39 cho Đoàn Duy B; 01 (một) xe mô tô BKS: 77B1-085.39 cho Trương Thanh D1; 01 (một) điện thoại di động OPPO màu xanh cho Nguyễn Thị Ngọc L; 01 (một) xe mô tô BKS: 77B1-060.52 cho Phan Tấn L2 ; 01 (một) xe mô tô BKS: 99E1-090.31 cho Nguyễn Minh H4; 01 (một) điện thoại di động, hiệu Iphone màu hồng và số tiền 1.690.000 đồng cho Nguyễn Thị M.

Hiện còn tạm giữ: 01 (một) bộ hộp thau bằng kim loại dùng để xóc bầu cua; 03 (ba) hột xốp 06 mặt có in hình bầu cua tôm cá gà nai; 01 (một) tờ giấy có kích thước (62x43)cm có in hình bầu cua tôm cá gà nai bị rách rời; tiền mặt: 48.007.000 đồng (Bốn mươi tám triệu không trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSVC ngày 16/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định đã truy tố các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Mai Xuân H , Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Mai Xuân H từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập hàng tháng không ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giam (ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022) vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định. Hình phạt bổ sung: Không.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Kim X1 từ 12 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập hàng tháng không ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giam (ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022) vào thời hạn chấp hành hình

phạt cải tạo không giam giữ theo quy định. Hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung đối với bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Anh T1 từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập hàng tháng không ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giam (ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022) vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập hàng tháng không ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giam (ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022) vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định. Hình phạt bổ sung: Không.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Duy B từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập hàng tháng không ổn định nên đề nghị không khấu trừ thu nhập của bị cáo. Đề nghị trừ số ngày bị cáo đã bị tạm giam (ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022) vào thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định. Hình phạt bổ sung: Không.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tuấn V từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng. Hình phạt bổ sung: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ hộp thau bằng kim loại dùng để xóc bầu cua; 03 (ba) hột xóp 06 mặt có in hình bầu cua tôm cá gà nai; 01 (một) tờ giấy có kích thước (62x43)cm có in hình bầu cua tôm cá gà nai bị rách rời. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng. Trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 4.507.000 đồng. Trả lại cho bị cáo Trần Kim X1 số tiền 19.000.000 đồng.

Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Duy B là bà Lê Tôn Nữ Kim Y1 trình bày bản luận cứ: Thống nhất với nội dung bản Cáo trạng, luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, Điều luật áp dụng đối với bị cáo Bảo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng cải tạo không giam giữ. Về án phí: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Tại phiên tòa các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh truy tố và không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị M, anh Lê Đại N, anh

Trương Thanh D1, anh Phan Tấn L2 , anh Nguyễn Minh H4 thống nhất với nội dung cáo trạng và không có ý kiến tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vân Canh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B và Trần Kim X1 đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, vào ngày 17/11/2022, tại nhà ông Nguyễn Hùng A thuộc thôn Tân V, xã Canh V, huyện V, tỉnh B đã cùng đánh bạc bằng hình thức xóc bầu cua với tổng số tiền đánh bạc là 24.500.000 đồng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn và nếp sống văn minh của xã hội tại địa phương nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo đều là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị nghiêm cấm nhưng vì tham lam, tư lợi cá nhân nên các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về vai trò, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo:

Đây là vụ án có đồng phạm với tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, không lên kế hoạch hay cấu kết chặt chẽ, không phân công người cảnh giới trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội mà hành vi của các bị cáo chỉ mang tính bộc phát trong lúc cùng nhau uống cà phê. Trong đó, bị cáo H là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, bị cáo Hiền là người cầm cái, dụng cụ đánh bạc là bộ bầu cua do bị cáo H cung cấp. Do đó, bị cáo có vai trò chính trong vụ án, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Đối với các bị cáo Trần Anh T1, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B là những nhà con tham gia ngay từ đầu, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L đến sau

khi được V gọi. Các bị cáo đều có vai trò và mức độ phạm tội như nhau, nên phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo. Đối với bị cáo Trần Kim X1 được Nguyễn Tuấn A gọi đến nhà cha vợ bị cáo H là (ông Nguyễn Hùng A) để chở về, bị cáo Xiếu đến chỉ tham gia đặt cược 01 ván thì bị Công an bắt quả tang, số tiền tham gia đánh bạc không đáng kể, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Mai Xuân H , Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Mai Xuân H , Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Mai Xuân H có mẹ ruột là người có công cách mạng nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Phan Tuấn V sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét thấy các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Đoàn Duy B, Trần Kim X1 phạm vào tội ít nghiêm trọng, có nghề nghiệp, có nơi cư trú và nhân thân rõ ràng nên xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho UBND cấp xã nơi các bị cáo cư trú và phối hợp với gia đình để giám sát giáo dục các bị cáo cũng đủ có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm. Đối với bị cáo Phan Tuấn V phạm tội ít nghiêm trọng, có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định, có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 và một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên cần áp dụng hình phạt nhẹ hơn so với các bị cáo khác.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”

Các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Đoàn Duy B đều có thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Trần Kim X1 mặc dù tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội nhẹ hơn so với các bị cáo khác; số ván cược tham gia ít, số tiền đánh bạc không đáng kể. Nhưng bị cáo chỉ có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính và đã bị kết án về tội “Đánh bạc” nên cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với bị cáo Phan Tuấn V Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Vũ.

[8] Đối với ông Nguyễn Hùng A không biết các đối tượng sử dụng nhà của

mình làm địa điểm để đánh bạc và bà Nguyễn Thị M không tham gia đánh bạc, không hưởng lợi từ việc đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Canh không xử lý là có căn cứ, đúng pháp luật.

[9] Về xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án gồm 01 (một) bộ hộp thau bằng kim loại dùng để xóc bầu cua; 03 (ba) hột xốp 06 mặt có in hình bầu cua tôm cá gà nai; 01 (một) tờ giấy có kích thước (62x43)cm có in hình bầu cua tôm cá gà nai bị rách rời không có giá trị sử dụng là công cụ mà các bị cáo sử dụng thực hiện hành vi phạm tội, nên theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng là tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc. Đối với số tiền 4.507.000 đồng thu của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L và số tiền 19.000.000 đồng thu của bị cáo Trần Kim X1 . Hai khoản tiền này không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Theo quy định tại các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo Mai Xuân H , Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Trần Kim X1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Duy B, vì bị cáo Bảo thuộc diện hộ nghèo có đơn xin miễn tiền án phí.

[11] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Canh là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Các đề nghị của bà Lê Tôn Nữ Kim Y1 người bào chữa cho bị cáo Đoàn Duy B là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Mai Xuân H ;

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều 17; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Trần Kim X1 ;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Trần Anh T1;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Đoàn Duy B;

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

Điều 35; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 áp dụng đối với bị cáo Phan Tuấn V;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V, Đoàn Duy B và Trần Kim X1 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Mai Xuân H 18 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 22 ngày (từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Hiện còn phải chấp hành là 15 tháng 24 ngày.

2.2. Xử phạt bị cáo Trần Kim X1 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 22 ngày (từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Hiện còn phải chấp hành là 09 tháng 24 ngày. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bị cáo Trần Kim X1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

2.3. Xử phạt bị cáo Trần Anh T1 12 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 22 ngày (từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Hiện còn phải chấp hành là 09 tháng 24 ngày.

2.4. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 22 ngày (từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Hiện còn phải chấp hành là 03 tháng 24 ngày.

2.5. Xử phạt bị cáo Đoàn Duy B 06 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là 22 ngày (từ ngày 17/11/2022 đến ngày 08/12/2022). Hiện còn phải chấp hành là 03 tháng 24 ngày.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao các bị cáo Mai Xuân H, Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Đoàn Duy B và Trần Kim X1 cho UBND xã Canh V, huyện V, tỉnh B giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức UBND xã Canh Vinh trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

2.6. Xử phạt bị cáo Phan Tuấn V số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bộ hộp thau bằng kim loại dùng để xóc bầu cua; 03 (ba) hột xóc 06 mặt có in hình bầu cua tôm cá gà nai; 01 (một) tờ giấy có kích thước (62x43)cm có in hình bầu cua tôm cá gà nai bị rách rời.

(Theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 16/02/2023); Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 24.500.000 đồng (Hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mặt Việt Nam đồng. Trả cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc L số tiền 4.507.000 đồng (Bốn triệu năm trăm lẻ bảy nghìn đồng). Trả lại cho bị cáo Trần Kim X1 số tiền 19.000.000 đồng (Mười chín triệu đồng).

(Theo biên lai thu tiền số 0004924 ngày 16/02/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Xuân H , Trần Anh T1, Nguyễn Thị Ngọc L, Phan Tuấn V và Trần Kim X1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đoàn Duy B.

5. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Vân Canh;
- CQCSĐT Công an huyện Vân Canh;
- CQTHAHS Công an huyện Vân Canh;
- Chi cục THADS huyện Vân Canh;
- Các bị cáo;
- Những người TGTT;
- UBND xã Canh Vinh;
- UBKT Đảng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mai Phương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN CANH
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Hồi 9 giờ 00 phút ngày 26 tháng 9 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Toàn

Ông Lê Thanh Trà

Tiến hành thảo luận vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo Bùi Trọng Thiên, sinh năm 1985; nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn V, huyện V, tỉnh B.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Trọng Thiên phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

2. Điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

3. Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Trọng Thiên số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 11 bộ bài Tây, 02 cái mền, 01 cái chiếu (theo biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, chứng cứ ngày 19/9/2022); tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 4.476.000 đồng (theo biên lai thu tiền số 0004917 ngày 21/9/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vân Canh, tỉnh Bình Định).

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Trọng Thiên phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

6. Về quyền và nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Kết quả biểu quyết 03/03, đạt 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 9 giờ 30 phút, ngày 26 tháng 9 năm 2022

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa